

Số: /KH-UBND

Hạ Hoà, ngày tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn huyện Hạ Hoà

Thực hiện văn bản số 1013/SNN-KTTH ngày 01/07/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ về việc đề xuất, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; UBND huyện Hạ Hoà xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Phát triển kinh tế tuần hoàn (KTTH) trong nông nghiệp dựa trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, tiên tiến để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong nông nghiệp, gia tăng giá trị nông sản, tăng tỷ lệ phụ phẩm nông nghiệp được tái sử dụng, tái chế, bảo vệ môi trường, tạo việc làm, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Ưu tiên đầu tư ứng dụng và chuyển giao, nhân rộng công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn (NNTH) trong các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; giúp gia tăng giá trị trong chuỗi ngành hàng nông sản;

- Lựa chọn áp dụng các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm cho mặt hàng chủ lực như: cây chuối, cây lúa, chăn nuôi lợn, bò...

- 100% cán bộ trạm khuyến nông, Trạm Trồng trọt và BVTV, Trạm Chăn nuôi và TY và tổ khuyến nông cơ sở được tập huấn các quy trình xử lý, tái chế chất thải, phụ phẩm đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

#### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến các tiến bộ KHCN và các chính sách của Nhà nước về chuyển giao, ứng dụng KHCN, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền làm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về nền KTTH trong phát triển nông

nghiệp; Phổ biến yêu cầu, chủ trương, quy định của pháp luật, chính sách khuyến khích mô hình NNTH và định hướng phát triển KTTH cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

- Hình thức tuyên truyền cần linh hoạt, đa dạng, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở; tăng cường trao đổi, thảo luận trong cộng đồng dân cư; phát huy vai trò hoạt động của hệ thống tuyên truyền viên cơ sở.

- Tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo, xây dựng các trang thông tin điện tử về kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các thông tin, công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình, mô hình sản xuất nông nghiệp theo chu trình tuần hoàn khép kín, phụ phẩm được tái sử dụng tại chỗ, không thải ra môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối đến các đoàn viên, hội viên và nhân dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về KTTH trong phát triển nông nghiệp; vận động nhân dân thay đổi cách thức sản xuất, chủ động đầu tư phát triển nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

## **2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp tuần hoàn**

Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất các sản phẩm nông nghiệp theo hướng khép kín, an toàn có lợi thế của huyện. Đẩy mạnh chương trình khuyến nông chuyên giao các công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn, gồm:

- Lĩnh vực trồng trọt: Ứng dụng công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm ngành sản xuất lúa gạo (rơm rạ, vỏ trấu, cám) thành các sản phẩm giá trị gia tăng: phân bón, thức ăn chăn nuôi, giá thể trồng nấm,...; công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất cây ăn trái (vỏ, cùi, hạt, phân thức ăn thừa trong chế biến, lá và thân cây) làm phân bón, thức ăn chăn nuôi,...

- Lĩnh vực chăn nuôi: Ứng dụng các công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành chăn nuôi (phân thải, máu, xương, chất độn chuồng) làm năng lượng tái tạo, phân bón, thức ăn cho trùn quế, ruồi lính đen.

- Lĩnh vực thủy sản: Ứng dụng chế phẩm sinh học trong quản lý môi trường ao nuôi tại hộ nuôi trồng tập trung, sản lượng lớn.

- Lĩnh vực lâm nghiệp: Phát triển các mô hình có hiệu quả về nâng cao chất lượng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng, nông lâm kết hợp (các mô hình rừng và trang trại, hệ thống vườn - ao - chuồng,...).

- Chuyển giao, ứng dụng các kỹ thuật và công nghệ sản xuất bền vững, tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải khí nhà kính và thân thiện với môi trường.

- Chuyển giao, ứng dụng các hệ thống sản xuất liên kết và tuần hoàn giữa các lĩnh vực nông - lâm - ngư (nông lâm kết hợp, trồng trọt - chăn nuôi - thủy sản, lâm nghiệp - thủy sản)

### **3. Đổi mới công tác tổ chức sản xuất và tăng cường liên kết trong sản xuất, xúc tiến thương mại, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn**

Tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp theo hướng hình thành và phát triển các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, doanh nghiệp cùng nhau liên kết tạo vùng sản xuất hàng hóa, khép kín, an toàn; phát triển các cơ sở bảo quản, sơ chế, chế biến nông, lâm sản ngay tại chỗ để hỗ trợ và liên kết với nông dân trong việc cung ứng giống, vật tư, phân bón, thức ăn chăn nuôi và tiêu thụ sản phẩm.

Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở chế biến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp; chủ động xây dựng kế hoạch nâng cấp, cải tạo, đổi mới dây chuyền công nghệ, nhà xưởng để sản xuất và chế biến sản phẩm có chất lượng, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc nâng cao khả năng cạnh tranh của nông sản; tổ chức và tham gia các hội chợ quảng bá, giới thiệu hàng nông sản; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ trong nông nghiệp; từng bước hình thành các chợ đầu mối nông sản và mở rộng các Trung tâm phân phối sản phẩm theo cụm xã; phát triển mạng lưới chợ nông thôn.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức tiếp thị và tìm kiếm thị trường tiêu thụ; mở rộng hợp tác sản xuất và chế biến nông sản với các tổ chức kinh tế trong và ngoài tỉnh. Hàng năm tổ chức hội chợ giới thiệu công nghệ, sản phẩm ứng dụng nguyên lý KTTH trong nông nghiệp.

### **4. Huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp tuần hoàn.**

- Tranh thủ sự hỗ trợ của Tỉnh và Trung ương, tăng cường khai thác các nguồn thu trên địa bàn huyện và các xã, thị trấn; phát huy nội lực và nguồn vốn của người dân, các tổ chức, doanh nghiệp để đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các nguồn vốn hợp pháp khác, chính sách đầu tư của tỉnh, huyện để hỗ trợ phát triển sản xuất; tập trung đầu tư đồng bộ hệ thống các công trình thủy lợi và hệ thống giao thông nội đồng, hạ tầng tập trung để đưa cơ giới hóa vào sản xuất và ứng dụng công nghệ cao.

- Hàng năm, xây dựng và lựa chọn các chương trình, dự án nông nghiệp tuần hoàn có hiệu quả, có khả năng phát triển nhân ra diện rộng; ban hành chính sách hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế và nguồn lực của huyện để mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng, hiệu quả nông nghiệp.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Căn cứ Đề án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và nội dung định hướng trong Kế hoạch để xây dựng Văn bản chỉ đạo/chương trình/kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giả pháp của Đề án phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch do cấp xã thực hiện đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, nâng cao nhận thức về KTTH, yêu cầu và định hướng phát triển KTTH trong phát triển nông nghiệp cho doanh nghiệp và người dân.

- Định kỳ hàng năm tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện trước ngày 01 tháng 12 hàng năm (qua phòng NN&PTNT) để tổng hợp báo cáo sở NN&PTNT theo quy định.

## **2. Phòng Nông nghiệp và PTNT**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm. Căn cứ kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện, Sở NN&PTNT tỉnh Phú Thọ;

- Phối hợp với phòng TC-KH tham mưu tổng hợp, đề xuất cơ chế, chính sách về khuyến khích, lồng ghép các chương trình để hỗ trợ các dự án gắn với phát triển NNTH, các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh gắn với phát triển NNTH.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng triển khai các nhiệm vụ phát triển thị trường cho sản phẩm của mô hình KTTH trong sản xuất nông nghiệp. Chú trọng hoạt động xúc tiến thương mại, công nhận lẫn nhau cho các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ từ mô hình nông nghiệp tuần hoàn.

## **3. Phòng Tài chính-Kế hoạch**

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện về giao nhiệm vụ cho các đơn vị và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, đề xuất UBND huyện ban hành các chính sách về khuyến khích, hỗ trợ sản xuất đối với các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

## **4. Trạm Khuyến nông**

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn chuyển giao công nghệ phát triển NNTH.

- Tổ chức xây dựng và triển khai các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn và từng bước nhân rộng mô hình điển hình.

## **5. Các đơn vị: Hạt Kiểm Lâm, Trạm Chăn nuôi và thú y, Trạm Trồng trọt và BVTV**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp tuần hoàn; đẩy mạnh ứng dụng công

nghe phát triển nông nghiệp tuần hoàn trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, lâm nghiệp, thủy sản.

- Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn hỗ trợ phát triển các mô hình nông nghiệp tuần hoàn theo chuỗi liên kết, quy mô lớn, liên kết với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác,... để sản xuất và bao tiêu sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn cho người dân.

**6. Trung tâm Văn hoá, thể thao, du lịch và TT huyện:** Tăng cường, cập nhật, tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19/06/20214 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển khoa học ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030.

### **7. Các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn huyện**

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị chuyên môn đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, người sản xuất phát huy trách nhiệm xã hội đối với môi trường nói chung và chủ động tiếp cận ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trong sản xuất, kinh doanh.

- Chủ động trao đổi, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, người sản xuất nhằm nắm bắt nhu cầu, vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, người sản xuất liên quan đến thực hiện NNTH, từ đó kiến nghị với cơ quan cấp trên có chính sách, hỗ trợ phù hợp với từng lĩnh vực, từng địa phương.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở NN&PTNT tỉnh Phú Thọ;
- CT, PCT (Ô.Hồng);
- Các phòng: NN&PTNT, TC-KH; KT-HT;
- Các trạm: KN, TY, TT&BVTV;
- Hạt Kiểm lâm;
- TT VH-TT-DL-TT huyện;
- UBND các xã, TT;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hồng**

**Phụ lục****Đề xuất một số dự án KHCN thúc đẩy phát triển nông nghiệp tuần hoàn ưu tiên triển khai đề án***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2024 của UBND huyện Hạ Hòa)*

<b>TT</b>	<b>Dự án ưu tiên</b>	<b>Nội dung chính dự án</b> <i>(Mục tiêu, quy mô, nội dung triển khai)</i>	<b>Khái toán kinh phí</b> <i>(triệu đồng)</i>	<b>Đơn vị thực hiện, chủ trì</b>	<b>Thời gian, địa điểm triển khai</b>	<b>Ghi chú</b> <i>(đơn vị phối hợp)</i>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực trồng trọt</b>					
1	Ứng dụng KHCN tuần hoàn trong sơ chế, chế biến các sản phẩm từ trồng trọt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Thúc đẩy hoạt động KHCN tuần hoàn, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tuần hoàn vào lĩnh vực sơ chế, chế biến,... góp phần phát triển cây chủ lực của huyện theo hướng sản xuất hàng hóa; cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.</li> <li>- Quy mô: triển khai 1-2 cơ sở sơ chế, chế biến trồng trọt</li> <li>- Nội dung: Đẩy mạnh ứng dụng quy trình công nghệ sơ chế, chế biến các sản phẩm từ trồng trọt (cây chuối)</li> </ul>	- 2.000 triệu đồng (Hỗ trợ máy sơ chế, chế biến; nhà xưởng sơ chế, chế biến; mẫu mã bao bì, tem nhãn,...)	- Cơ quan chuyên môn địa phương và các đơn vị liên quan	- Giai đoạn 2024-2030; - Địa bàn: xã Vĩnh Chân, Đan Thượng, Tứ Hiệp	Cơ quan quản lý địa phương và các đơn vị liên quan
2	Ứng dụng công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm ngành sản xuất lúa gạo (rom rạ, vỏ trấu, cám) thành các sản phẩm giá trị gia tăng: phân bón, thức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu: Hình thành và nâng cao được hiệu quả chuỗi giá trị lúa gạo, thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu, giảm đầu tư ban đầu từ đó nâng cao thu nhập của nông dân cũng như lợi ích cho người tiêu dùng.</li> <li>- Quy mô: triển khai ở các hộ sản xuất lúa, gạo trên địa bàn</li> </ul>	- 2.000 triệu đồng	- Các hộ trồng lúa trên địa bàn. - Cơ quan chuyên ngành của huyện và các đơn vị liên quan	- Giai đoạn 2024-2030; - Địa bàn: Xuân Áng, Hiền Lương, Đan Thượng, Vĩnh	Cơ quan quản lý địa phương và các đơn vị liên quan

	ăn chăn nuôi, giá thể trồng nấm,...	- Nội dung: Ứng dụng công nghệ tái chế phụ phẩm trong sản xuất trồng trọt			Chân,...	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực chăn nuôi</b>					
1	Ứng dụng các công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành chăn nuôi (phân thải, máu, xương, chất độn chuồng) làm năng lượng tái tạo, phân bón	<p>- Mục tiêu: ứng dụng kỹ thuật tiên bộ khoa học để xử lý phụ phẩm, chất thải trong quá trình sản xuất thành giá trị hữu ích, góp phần bảo vệ và tái sinh môi trường chăn nuôi</p> <p>- Quy mô: Triển khai ở các trang trại, hộ chăn nuôi trên địa bàn</p> <p>- Nội dung: Ứng dụng công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi để sản xuất năng lượng sạch và phân bón hữu cơ (công trình khí sinh học để xử lý chất thải chăn nuôi tại quy mô nông hộ và công trình khí sinh học sử dụng công nghệ HDPE quy mô trang trại); xử dụng đệm lót sinh học xử lý chất thải chăn nuôi, cải thiện môi trường chăn nuôi và nguồn đệm lót sau xử lý dùng để bón cho cây trồng; ủ phân làm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất phân bón; sử dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý chất thải và khử mùi trong chăn nuôi; chăn nuôi các loại côn trùng ăn chất thải chăn nuôi như trùn quế, ruồi lính đen thu được nguồn đạm từ côn trùng phục vụ cho chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.</p>	- 3.000 triệu đồng (Hỗ trợ chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải, hỗ trợ chứng nhận thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP), giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	- Các khu chăn nuôi tập trung	- Giai đoạn 2025-2030; - Địa bàn: Lang Sơn, Bằng Giã, Vô Tranh, Xuân Áng,...	- Các cơ quan chuyên môn và cơ quan quản lý địa phương.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp</b>					
1	Phát triển các mô hình có hiệu quả về nâng cao chất lượng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ	- Mục tiêu: Tận dụng tối đa nguồn tài nguyên thiên nhiên có sẵn để tạo ra một hệ sinh thái khép kín, bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân.	- 3.000 triệu đồng (hỗ trợ chuyển giao công nghệ, KT chăm	- Hộ dân có các mô hình lâm nghiệp	- Giai đoạn 2025-2030; - Địa bàn: Đại Phạm,	- Các cơ quan chuyên môn và cơ quan quản lý

	dưới tán rừng (các mô hình rừng và trang trại, hệ thống vườn - ao - chuồng...)	- Quy mô: 5-10 ha; - Nội dung: Phát triển các mô hình có hiệu quả về nâng cao chất lượng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng (các mô hình rừng và trang trại, hệ thống vườn - ao - chuồng...) trên địa bàn huyện	sóc, nuôi trồng,...		Hà Lương, Vô Tranh, Xuân Áng, Tứ Hiệp, ...	địa phương.
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực thủy sản</b>					
1	Ứng dụng chế phẩm sinh học trong quản lý môi trường ao nuôi tại hộ nuôi trồng tập trung, sản lượng lớn	- Mục tiêu: Thúc đẩy hoạt động KHCN trong quản lý môi trường ao nuôi... góp phần cải tạo môi trường ao nuôi, hạn chế dịch bệnh, nâng cao năng xuất, chất lượng sản phẩm. - Quy mô: Triển khai 3-5 vùng có quy mô diện tích nuôi thủy sản thâm canh từ 10.000 m <sup>2</sup> đến 40.000 m <sup>2</sup> trở lên. - Nội dung: Ứng dụng công nghệ sử dụng chế phẩm sinh học trong quản lý môi trường nước tại các vùng nuôi tập trung tại Hạ Hòa.	- 5.000 triệu đồng (Hỗ trợ chế phẩm sinh học trong quản lý môi trường ao nuôi; chứng nhận VietGAP, ...)	- Các khu nuôi trồng tập trung; - Cơ quan chuyên môn và các đơn vị liên quan	- Giai đoạn: 2025-2030 - Địa chỉ: Vĩnh Chân, Yên Luật, Minh Côi, Yên Kỳ, Xuân Áng,...	- Cơ quan quản lý địa phương và các đơn vị liên quan



